

Bản án số: 12 /2021/HSST
Ngày: 26/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Vũ Nhật Trung.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông An Văn Dương và bà Phạm Thị Mai.
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Ông Vũ Kim Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn Đ - Sinh năm 2001, nơi sinh: Tại Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 20, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ1 và bà Nguyễn Thị Y; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- **Người bị hại:** Bà Phạm Thị H, sinh năm 1959; trú tại: Thôn 19, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình (đã chết).

- **Người đại diện hợp pháp của người bị hại:** Ông Phạm Quang H, sinh năm 1955; anh Phạm Văn H, sinh năm 1986; anh Phạm Văn S, sinh năm 1991; đều trú tại: Thôn 19, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1989; trú tại: B1-808 Rubycity-CT3 Phường Phúc L, quận Long Biên, thành phố Hà Nội - Do anh Phạm Văn S, sinh năm 1991 (là con đẻ của bà Phạm Thị H) là người đại diện theo ủy quyền, giấy ủy quyền lập ngày 24/9/2020; trú tại: Thôn 19, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Phạm Văn Đ1, sinh năm 1982; trú tại: Thôn 20, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1984; trú tại: Thôn 20, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn H, có mặt; còn anh Đỗ Ngọc A; chị Lại Thị H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 23/9/2020, Phạm Văn Đ điều khiển xe gắn máy BKS: 35AK- 006.8.. đi trên đường trục thuộc thôn 19, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình theo hướng UBND xã Khánh T đi chợ Cát, xã Khánh T để về nhà. Khi đến khu vực giao nhau với đường đi ra cánh đồng thôn 19, xã Khánh T (đường đi ra cánh đồng thôn 19, xã Khánh T nằm ở phía bên trái theo chiều UBND xã Khánh T đi chợ Cát, xã Khánh T), cùng lúc này có bà Phạm Thị H, sinh năm 1959 bế cháu Phạm Lê Ngân G, sinh năm 2018 cùng trú tại thôn 19, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đang đi bộ sang đường (đi từ phía bên trái sang bên phải đường theo chiều đi của Đ).

Do Đ không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không nhường đường cho bà H nên phần đầu xe gắn máy đã va chạm với bà H khiến cho Đ, bà H và cháu G đều bị ngã ra đường. Hậu quả: Đ bị xây sát nhẹ, xe gắn máy bị hư hỏng, cháu G không bị thương tích gì còn bà H bị thương được Đ và người dân đưa đi cấp cứu tại phòng khám đa khoa khu vực Khánh T, huyện Yên Khánh rồi chuyển đến bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình. Sau đó, Đ điều khiển xe gắn máy BKS: 35AK-006.8.. đi về nhà và kể lại sự việc cho gia đình, ông Phạm Văn Đ1, sinh năm 1982 là bố đẻ của Đ đã tự nguyện giao nộp chiếc xe gắn máy cho cơ quan điều tra. Ngày 24/9/2020, bà H tử vong.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh đã quyết định trưng cầu giám định xác định nguyên nhân tử vong của bà H nhưng gia đình bà H từ chối.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

- Nơi xảy ra tai nạn là khu vực giao nhau giữa đường trục thuộc thôn 19, xã Khánh T, huyện Yên Khánh và đường đi ra cánh đồng thuộc thôn 19, xã Khánh T, huyện Yên Khánh (đường đi ra cánh đồng thôn 19, xã Khánh T nằm ở phía bên trái theo chiều UBND xã Khánh T đi chợ Cát, xã Khánh T); mặt đường đô bê tông tương đối bằng phẳng; mặt đường rộng 5,5m, không có dải phân cách, không có biển báo giao thông đường bộ. Theo chiều UBND xã Khánh T đi chợ Cát, xã Khánh T thì bên phải đường tiếp giáp với đất lưu không và nhà dân sinh sống, bên trái đường tiếp giáp với kênh nước. Lấy mép đường bên phải chiều UBND xã Khánh T đi chợ Cát, xã Khánh T làm chuẩn; lấy cột điện có ghi dòng chữ “BTNH” dựng ở mép đường bên phải làm mốc.

- Vết mài sạt cao su kích thước (0,33x 0,03)m nằm trên mặt đường, chiều hướng từ UBND xã Khánh T đi chợ Cát, xã Khánh T. Điểm đầu vết mài cách mép đường chuẩn là 1,8m; điểm cuối vết mài cách mép đường chuẩn là 1,85m.

- Vết cày kích thước (5,12x 0,02)m nằm trên mặt đường, chiều hướng từ UBND xã Khánh T đi chợ Cát, xã Khánh T. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 1,83m; điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn là 2,35m.

- Vết cày đứt đoạn kích thước (4,45x 0,01)m nằm trên mặt đường, chiều hướng từ UBND xã Khánh T đi chợ Cát, xã Khánh T. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 1,48m; điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn là 2,2m.

- Vết máu nhỏ giọt kích thước (0,18x 0,4)m nằm trên mặt đường. Tâm vết máu cách mép đường chuẩn 3,3m và cách điểm mốc 6,36m.

- Vết chùi quệt màu nâu kích thước (0,23x 0,04)m nằm trên mặt đường. Đầu vết chùi quệt cách mép đường chuẩn là 1,41m; điểm cuối vết chùi quệt cách mép đường chuẩn là 1,41m

*** Kết quả khám nghiệm chiếc xe gắn máy nhãn hiệu HONDA CUB biển kiểm soát: 35AK- 006.8..:**

- Giỏ xe bị biến dạng bung rời khỏi xe; Giá đỡ chân trước bên phải bị đẩy cong từ trước về sau; Tại cách vị trí mặt trước đầu tay phanh, cạnh ngoài bàn đạp phanh, giá đỡ chân sau bên phải đều có vết mài sạt kim loại; Đầu nắm tay lái bên phải bị mài sạt cao su kích thước (4x 2,5)m.

Ngày 04/11/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Khánh kết luận: Giá trị thiệt hại của xe gắn máy 35AK- 006.8.. tại thời điểm ngày 23/9/2020 là 92.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 022/2020/HS-TTPY ngày 20/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận nguyên nhân tử vong của bà Phạm Thị H là: “Phù não, dập não, tụ máu, chảy máu não- màng não do chấn thương sọ não sau tai nạn giao thông”.

Về vật chứng và tài sản thu giữ:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh đã thu giữ 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda Cub BKS: 35AK- 006.8..; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Thị Y do Công an huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 12/01/2017; 03 tấm phim chụp cắt lớp vi tính của bà Phạm Thị H tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình. Quá trình điều tra xác định chiếc xe gắn máy BKS: 35AK- 006.8.. thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Y là mẹ đẻ của Phạm Văn Đ, do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh đã trả lại chiếc xe gắn máy kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe cho bà Y theo đúng quy định pháp luật.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh quyết định chuyển: 03 tấm phim chụp cắt lớp vi tính của bà Phạm Thị H tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh để tiếp tục quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà H số tiền 150.000.000 đồng. Anh Phạm Văn S là người đại diện hợp pháp của bà H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đ. Đối với thiệt hại về tài sản của chiếc xe gắn máy 35AK- 006.8.., bà Nguyễn Thị Y là chủ xe không có yêu cầu bồi thường.

Quá trình điều tra, Phạm Văn Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSYK ngày 02 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ với mức án từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 tấm phim chụp cắt lớp vi tính của bà Phạm Thị H, đề ngày 23/9/2020 của bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Phạm Văn S có mặt tại phiên tòa, xác định sự việc xảy ra như bị cáo khai là đúng và đã tự thỏa thuận bồi thường xong một lần về dân sự, anh S không có yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người làm chứng có mặt tại phiên tòa xác định sự việc xảy ra như bị cáo khai là đúng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, nhận thấy hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Khánh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh đã truy tố:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ và còn được chứng minh qua việc khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm phương tiện. Khoảng 18 giờ ngày 23/9/2020, Đ điều khiển xe gắn máy BKS: 35AK- 006.8.. loại dưới 50cm² đi trên đường trục thuộc thôn 19, xã Khánh T đi về phía chợ Cát, xã Khánh T. Khi đến khu vực giao nhau với đường đi ra cánh đồng thôn 19, xã Khánh T, cùng lúc này có bà Phạm Thị H, bé cháu G đang đi bộ sang đường, đi từ phía bên trái sang bên phải đường theo chiều đi của Đ. Đ không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên phần đầu xe gắn máy đã va chạm với bà H khiến cho Đ, bà H và cháu G đều bị ngã ra đường. Đ bị xây sát nhẹ, cháu

G không bị thương tích gì còn bà H bị thương được Đ và người dân đưa đi cấp cứu tại phòng khám xã Khánh T, rồi chuyển đến bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, đến ngày 24/9/2020 thì tử vong. Do Đ không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ sang đường, nên hành vi của Đ đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT – BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

Luật giao thông đường bộ quy định: Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:

...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ:

...

4. Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.

Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn.

Thông tư số 31/2019/TT - BGTV của Bộ Giao thông vận tải quy định: Tại Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ: Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận.

Như vậy với các chứng cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 23/9/2020, Đ điều khiển xe gắn máy BKS: 35AK- 006.8.. loại dưới 50cm², do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên phần đầu xe gắn máy đã va chạm với bà H. Hậu quả bà H bị thương được đưa đi cấp cứu, đến ngày 24/9/2020 thì tử vong. Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 022/2020/HS-TTPY ngày 20/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận nguyên nhân tử vong của bà Phạm Thị H là do phù não, dập não, tụ máu, chảy máu não- màng não do chấn thương sọ não sau tai nạn giao thông. Do vậy hành vi của bị cáo Đ đã cấu thành tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ Luật hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, hậu quả làm chết một người, lỗi chính dẫn đến hậu quả này thuộc về bị cáo, song người bị hại cũng có lỗi một phần khi tham gia giao thông. Bị cáo biết rõ các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ, nhưng bị cáo không tuân thủ quy định của pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều

tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người đại diện người bị hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b; s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, căn nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người mới trưởng thành, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội, mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục cũng đảm bảo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự một lần cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại là anh Phạm Văn S đã nhận số tiền 150.000.000 đồng và không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe gắn máy hãn hiệu Honda Cub BKS: 35AK- 006.8..; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe cho chị Nguyễn Thị Y là chủ sở hữu xe là phù hợp. Về thiệt hại của xe chị Y không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Đối với 03 tấm phim chụp cắt lớp vi tính của bà Phạm Thị H, đề ngày 23/9/2020 của bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo: Phạm Văn Đ phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 26 tháng 01 năm 2021).

Giao bị cáo Phạm Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. “Trong thời

gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần chờ lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 tấm phim chụp cắt lớp vi tính của bà Phạm Thị H, đề ngày 23/9/2020 của bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2021 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên Khánh;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Bị cáo; Người ĐD hợp pháp của bị hại.
- Người liên quan; Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung.